**TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM LAN**

**KHỐI 5**

**BÀI TẬP NGHỈ DỊCH COVID 19 (Tuần 6)**

**Ngày 16/3/2020**

Bài 1: Điền số thích hợp.

3 m2 25 dm2 = . . . . ……. dm2 25,3 dm2 = . . . . . …………..cm2

17285 dm2 = . . . . ………… m2 1,89 cm2 = . . . . . …………..dm2

17285 dm = . . . . …………m 1,89 cm = . . . . . …………..dm

218 dm2 2 cm2 = . . . . . ………m2 1,4954 dm2 = . . . . …………. cm2

218 dm 2 cm = . . . . . ………m 1,4954 dm = . . . . . ………….cm

4/5 dm2  = . . . . . ……………..cm2 0,75 m2 = . . . . …………….. dm2

4/5 tấn = . . . . . ………………kg 0,75 tấn = . . . . …………….. kg

4/5 yến = . . . . ……………. kg 0,75 yến = . . . . …………….. kg

Bài 2: Đặt tính rồi tính:

31,26 + 45 4,26 x 0,182 75,1 - 24,189 42 : 2,31

…………………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………... ……...

Bài 3: Một mảnh đất hình tam giác có đáy là 21 m. Chiều cao bằng 70% độ dài đáy.

a) Tính diện tích mảnh đất.

b) Người ta dùng 40% diện tích để làm nhà, phần còn lại để làm sân. Tính diện tích phần làm sân.

…………………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………

Bài 4: Tính diện tích hình tròn có:

a) Bán kính là 18 cm.

b) Đường kính là 12 dm.

…………………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………... ……...

Bài 5: Một mảnh đất hình thang có đáy bé là 6,4 m. Đáy bé bằng 80% đáy lớn. Chiều cao bằng 60% đáy lớn. Tính diện tích của hình thang.

…………………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………... ……...

**Bài 6**: Thửa ruộng hình thang có đáy lớn là 50m. Đáy bé bằng 75% đáy lớn. Chiều cao bằng đáy lớn.

a/ Tính diện tích thửa ruộng ?

b/Người ta trồng lúa, cứ 5m2 thu được 3kg thóc. Tính số tấn thóc thu được.

…………………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………... ……...

**Đọc bài sau và trả lời câu hỏi:**

**Quà tặng của chim non**

Chú chim bay thong thả, chấp chới lúc cao lúc thấp không một chút sợ hãi, như muốn rủ tôi cùng đi; vừa mỉm cười thích thú, tôi vừa chạy theo. Cánh chim cứ xập xòe phía trước, ngay sát gần tôi, lúc ẩn lúc hiện, cứ như một cậu bé dẫn đường tinh nghịch. Vui chân, mải theo bóng chim, không ngờ tôi vào rừng lúc nào không rõ.

Trước mặt tôi, một cây sòi cao lớn phủ đầy lá đỏ. Một làn gió rì rào chạy qua, những chiếc lá rập rình lay động như những đốm lửa bập bùng cháy. Tôi rẽ lá, nhẹ nhàng men theo một lạch nước để đến cạnh cây sòi. Tôi ngắt một chiếc lá sòi đỏ thắm thả xuống dòng nước. Chiếc lá vừa chạm mặt nước, lập tức một chú nhái bén tí xíu như đã phục sẵn từ bao giờ nhảy phóc lên ngồi chễm chệ trên đó. Chiếc lá thoáng tròng trành, chú nhái bén loay hoay cố giữ thăng bằng rồi chiếc thuyền đỏ thắm lặng lẽ xuôi dòng.

Trên các cành cây xung quanh tôi cơ man là chim. Chúng kêu líu ríu đủ thứ giọng. Tôi đưa tay lên miệng bắt đầu trổ tài bắt chước tiếng chim hót. Tôi vừa cất giọng, nhiều con bay đến đậu gần tôi hơn. Thế là chúng bắt đầu hót. Hàng chục loại âm thanh lảnh lót vang lên. Không gian đầy tiếng chim ngân nga, dường như gió thổi cũng dịu đi, những chiếc lá rơi cũng nhẹ hơn, lơ lửng lâu hơn. Loang loáng trong các lùm cây, những cánh chim màu sặc sỡ đan đi đan lại… Đâu đó vẳng lại tiếng hót thơ dại của chú chim non của tôi, cao lắm, xa lắm nhưng tôi vẫn nghe rất rõ.

Theo Trần Hoài Dương

**Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng**

**Câu 1.** Chú chim non dẫn cậu bé đi đâu? 

A. Về nhà. B. Vào rừng. C. Ra vườn.

**Câu 2.** Đoạn văn thứ 2 miêu tả những cảnh vật gì?

A. Cây sòi, làn gió, chú nhái nhảy lên lá sòi cậu bé thả xuống lạch nước.

B. Cây sòi cao lớn có lá đỏ, chú nhái bén ngồi bên một lạch nước nhỏ.

C. Cây sòi bên cạnh dòng suối có chú nhái bén đang lái thuyền.

**Câu 3.** Những từ ngữ nào trong bài miêu tả âm thanh của tiếng chim hót?

A. Líu ríu, ngân nga, vang vọng, hót đủ thứ giọng.

B. Líu ríu, lảnh lót, ngân nga, thơ dại.

C. Kêu líu ríu, hót, ngân nga, vang vọng.

**Câu 4.** Món quà chính mà chú chim non tặng chú bé là món quà gì?

**……………………………………………………………………………………………………**

**Câu 5.** Đoạn văn thứ nhất của bài “Quà tặng của chim non” có *những* hình ảnh nhân hóa nào?

A. Chim bay thong thả, lúc ẩn lúc hiện, rủ tôi đi cùng.

B. Chim bay thong thả, không một chút sợ hãi, rủ tôi đi cùng.

C. Chim bay thong thả, không một chút sợ hãi.

**Câu 6.** Đoạn văn thứ nhất của bài “Quà tặng của chim non” có *những* hình ảnh so sánh nào?

A. Chú chim bay thong thả, chấp chới như muốn rủ tôi cùng đi.

B. Cánh chim xập xòe như một cậu bé dẫn đường tinh nghịch.

C. Chú chim bay thong thả, chấp chới như muốn rủ tôi cùng đi, cánh chim lúc ẩn lúc hiện như một cậu bé dẫn đường tinh nghịch.

**Câu 7.** Cậu bé gặp những cảnh vật gì khi đi cùng chú chim non?

A. Cây sòi lá đỏ, làn gió, lạch nước, chú nhái bén, đàn chim hót.

B. Cây sòi, làn gió, đốm lửa, lạch nước, chiếc thuyền, chú nhái bén.

C. Cây sòi, làn gió, lá sòi, lạch nước, chú nhái bén lái thuyền lá sòi.

**Câu 8.** Từ in đậm trong dòng nào dưới đây được dùng với nghĩa chuyển?

A. Những chiếc lá rập rình lay động như những đốm lửa bập bùng **cháy**.

B. Một làn gió rì rào **chạy** qua.

C. Chú nhái bén **nhảy** phóc lên lái thuyền lá sòi.

**Câu 9.** Đặt 1 câu có chứa từ **“*đường*”**là từ đồng âm với từ**“*đường*”** trong câu: “***Cậu bé dẫn đường tinh nghịch.”***

**……………………………………………………………………………………………………..**

**Câu 10.** Tìm các từ đồng nghĩa với từ ***“kêu”***trong câu: ***“Chúng kêu líu ríu đủ thứ giọng.”***

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………….***

Câu 11: Tìm trong bài văn trên một câu ghép, phân tích CN – VN của mỗi vế câu:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Câu 12: Tìm các từ láy có trong bài văn trên:……………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Câu 13 : Nêu nội dung bài văn trên :………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

Câu 14 : Đặt một câu ghép có từ chỉ quan hệ về chú chim non :

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………